TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **175**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14/08/2025
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **ông Chu Thành Công;**
Các Hội thẩm nhân dân: **ông Nguyễn Văn Toàn;**
bà Nguyễn Thị Tạo.

- Thư ký phiên toà: **bà Nguyễn Thị Mai Tâm** – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội:
bà Trần Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 08 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 501/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "*Xin ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/05/2025, theo Quyết định hoãn phiên toà số 144/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/05/2025 và theo Thông báo mở lại phiên toà hôn nhân và gia đình số 07/TB-TA ngày 30 tháng 07 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Bảy, sinh năm 1974; địa chỉ: tổ dân phố số 03, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là phường Từ Liêm, Hà Nội) – Có mặt;

Bị đơn: ông Ngô Hồng Thuyên, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ dân phố số 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là phường Từ Liêm, Hà Nội) - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong các lời khai khác tại Toà án Nguyên đơn bà Trần Thị Bảy trình bày:

Tôi và ông Ngô Hồng Thuyên kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 18/05/1992 tại Uỷ ban nhân dân xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là Uỷ ban nhân dân phường Từ Liêm, Hà Nội). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc. Thời gian gần đây, vợ chồng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nguyên nhân do ông Thuyên chơi bời cờ bạc, thường xuyên chửi rủa, đánh đập tôi. Chúng tôi đã ly thân từ tháng 01/2024 đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Ngô Hồng Thuyên.

Về con chung: tôi và ông Ngô Hồng Thuyên có 02 con chung là Ngô Minh Huy, sinh ngày 05/04/1992 và Ngô Văn Hoàng, sinh ngày 09/10/1993. Hiện các cháu đã trưởng thành nên tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Ngô Hồng Thuyên: Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Thuyên đến Toà, ông Thuyên đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà:

- Nguyên đơn bà Trần Thị Bảy giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà đề nghị Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô Hồng Thuyên.

Về tài sản chung, nợ chung và về con chung: bà Bảy không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

- Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành, đã tự từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của bà Trần Thị Bảy, cho bà Bảy được ly hôn với ông Thuyên.

- Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: bà Trần Thị Bảy có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn với ông Ngô Hồng Thuyên. Hiện ông Thuyên đang cư trú tại tổ dân phố số 03, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là phường Từ Liêm, Hà Nội) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn: ông Ngô Hồng Thuyên đã được Toà án khu vực 4- Hà Nội triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông không đến toà.

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Hồng Thuyên.

[3] Xét Đơn khởi kiện của bà Trần Thị Bảy về việc bà có đơn xin ly hôn với ông Ngô Hồng Thuyên:

Ông Ngô Hồng Thuyên, bà Trần Thị Bảy đăng ký kết hôn ngày 18/05/1992 tại UBND xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là phường Từ Liêm, Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện, vì vậy hôn nhân của ông Thuyên, bà Bảy là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hoà thuận, hạnh phúc, đến khoảng tháng 01 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Thuyên không quan tâm đến gia đình, ông bà thường xuyên xảy ra cãi nhau, đến giữa năm 2024 ông Thuyên, bà Bảy đã sống ly thân suốt từ đó cho đến nay. Quá trình sống ly thân ông Thuyên bà Bảy cũng không hoà giải được mâu thuẫn vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Thuyên, bà Bảy đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà Bảy có đơn xin ly hôn với ông Thuyên là phù hợp với thực tế nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: ông Ngô Hồng Thuyên, bà Trần Thị Bảy có 02 con chung là Ngô Minh Huy, sinh ngày 05/04/1992 và Ngô Văn Hoàng, sinh ngày 09/10/1993. Hai con của ông bà đã trên 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: bà Bảy không có yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: bà Trần Thị Bảy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của bà Trần Thị Bảy. Cho bà Trần Thị Bảy được ly hôn ông Ngô Hồng Thuyên.

2. Về con chung: ông Ngô Hồng Thuyên, bà Trần Thị Bảy có 02 con chung là Ngô Minh Huy, sinh ngày 05/04/1992 và Ngô Văn Hoàng, sinh ngày 09/10/1993. Hiện 02 con của ông, bà đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: do bà Trần Thị Bảy không có yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: bà Trần Thị Bảy phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Bảy đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0027616 ngày 08/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội; địa chỉ: số 04 Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội). Xác nhận bà Bảy đã nộp đủ án phí.

- Bà Trần Thị Bảy có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Ông Ngô Hồng Thuyên vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường Từ Liêm, Hà Nội theo GCNKH số 09/1992;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Chu Thành Công